

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS - ST

Ngày: 25/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Ngộ** và bà **Lành Thị Hải**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Thị Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Âu Thị Hồng Nhung** – kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST - HS, ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST – HS, ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **TRIỆU NGUYỄN D**, sinh ngày: 21/9/1994 tại huyện V, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn T (đã chết) và con bà Triệu Thị N (tên gọi khác: Triệu Thị H); Có vợ là: Triệu Thị Y (đã ly hôn) và có: 01 (Một) con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bàn Tiến T, sinh năm 2001 (đã chết).

* **Người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Tiến T là:** Bà Ma Thị T1 – sinh năm 1975; Trú tại: thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

* **Những người tham gia tố tụng khác:**

- **Những người làm chứng:**

1. **Triệu Thị T2**, sinh năm 1980;

Trú tại: thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. **Vũ Văn L**, sinh năm 1974;

Trú tại: thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

3. **Đình Hải H**, sinh năm 2003;

Trú tại: thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

(Tất cả những người làm chứng, Toà không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21h00' ngày 27/10/2021, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà chị gái là Triệu Thị T2, sinh năm 1980, trú tại thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Nguyên D điều khiển xe mô tô BKS: 20D1 - 185.43, nhãn hiệu HONDA, số loại Winner X chở Bàn Tiến T (sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã T) đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để uống bia và hát karaoke tại quán Ánh Bình Minh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô trên chở T đi về nhà, trên đường đi T và D ăn đêm tại quán ven đường quốc lộ 3 thuộc thôn P, xã T. Đến khoảng 23h40', T nói với D "*Cậu say thì để cháu lái xe cho*" thì D đồng ý nhưng T không biết giữ côn và làm xe chết máy nên D điều khiển xe chở T theo đường quốc lộ 3 hướng Cao Bằng - khu công nghiệp Thanh Bình theo đường nội bộ của khu công nghiệp đi K về nhà T. Khi đi đến đoạn đường trước cổng Công ty cổ phần ván dán H do D không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu bia nên đã đâm vào thành bê tông của hành lang bên phải đường làm xe mô tô BKS: 20D1 - 185.43 đổ, D và T ngã văng trên hành lang đường. Hậu quả, xe mô tô hư hỏng, Triệu Nguyên D và Bàn Tiến T bị thương được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện C cấp cứu, sau đó T tử vong. Ngay sau khi xảy ra sự việc, có ông Vũ Văn L, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Là bảo vệ Công ty cổ phần ván dán H) có mặt tại hiện trường và báo tin cho Công an xã T.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám dấu vết trên phương tiện, kết quả như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông: Là đoạn đường thẳng nối liền từ đường BOT Thái Nguyên - Chợ Mới bao quanh khu công nghiệp Thanh Bình hướng đi thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, mặt đường rải nhựa Asphalt, không bị che khuất tầm nhìn, giữa đường có vạch sơn đứt đoạn màu trắng phân chia làn đường, lòng đường rộng 6,85m. Bên phải đường theo hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót, xã T là vỉa hè có chiều rộng 3,10m tiếp đến là tường bao Công ty cổ phần ván dán H, bên trái đường là vỉa hè có chiều rộng 6,05m. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân.

Điểm cố định: Lắc cột điện ký hiệu 18A tại lề đường bên trái hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn làm mốc cố định; lấy mép đường phải hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót làm chuẩn; lấy hướng Khuổi Tai đi Khuổi Lót, xã T làm hướng khám nghiệm.

Dấu vết, phương tiện để lại tại hiện trường:

- Vị trí ký hiệu số 01: Là xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 trong trình trạng dựng chân chống phụ tại vỉa hè bên phải đường hướng khám nghiệm, đầu xe quay hướng ra lòng đường, đuôi xe quay hướng chệch chéo vào tường bao khu công nghiệp Thanh Bình; đo từ trục trước đến mép đường chuẩn là 1,12m, đo đến mốc cố định là 30,50m; đo từ trục sau đến mép đường chuẩn là 2,23m, đo tới mốc cố định là 30,40m.

- Vị trí ký hiệu số 02: Tại vị trí mặt ngoài bó vỉa bê tông thuộc mép đường phải theo hướng khám nghiệm có 01 vùng vết cà trượt bê tông bám dính kim loại có chiều hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót tập trung trên diện 0,6 x 0,2m; đo từ tâm vết cà trượt đến mép chuẩn là 0,8m, đo đến trục trước xe mô tô BKS 20D1-185.43 là 32,27m, đo đến trục sau là 31,65m, đo đến mốc cố định là 8,80m.

- Vị trí ký hiệu số 03: Tại vỉa hè bên phải đường theo hướng khám nghiệm có nhiều vết cà trượt đứt đoạn không liền mạch có chiều dài 23,70m, chỗ rộng nhất là 0,40m, nhỏ nhất là 0,10m có chiều hướng khám nghiệm; đo từ điểm đầu vết cà trượt đến mép chuẩn là 1,30m, đo đến tâm vị trí vết cà trượt ký hiệu số 02 là 8,60m, đo đến mốc cố định là 10,7m; đo từ điểm kết thúc đến mép chuẩn là 2,30m, đo đến trục trước xe mô tô BKS 20D1-185.43 là 1,16m, đo đến mốc cố định là 30,70m.

- Vị trí ký hiệu số 04: Tại vỉa hè bên phải đường theo hướng khám nghiệm tại khu vực gần gốc cây xanh thứ ba tính từ công Công ty cổ phần ván dán H đi hướng thôn Khuổi Lót phát hiện 01 mũ lưỡi trai nam màu trắng có dòng chữ HOLLISTER và 01 gương chiếu hậu xe mô tô gồm phần gáo gương và thanh kim loại màu vàng đen có kích thước 0,2 x 0,06m; đo từ tâm đến mép đường chuẩn là 4,05m, đo đến trục trước xe mô tô BKS 20D1-185.43 là 15,10m, đo đến điểm đầu vết cà trượt ký hiệu số 03 là 9m, đo đến mốc cố định là 18,50m.

- Vị trí ký hiệu số 5: Tại vùng rễ, thân cây sấu số 3 tính từ công công ty Cổ phần ván dán H theo hướng khám nghiệm phát hiện nhiều vết trượt xước, bung bật bong tróc vỏ cây tập trung trên diện 0,6 x 0,35m; đo từ tâm vị trí này vuông góc đến mặt vỉa hè là 0,55m; đo đến mép chuẩn là 3,90m; đo đến tâm vị trí số 04 là 0,70m; đo đến mốc cố định là 19,15m.

- Vị trí ký hiệu số 06: Tại vỉa hè bên phải đường theo hướng khám nghiệm phát hiện 01 túi vải màu đen nhãn hiệu SPORT kích thước 0,07 x 0,39 x 0,20 trong tình trạng đứt dây đeo; đo từ túi đến mép đường chuẩn là 6m, đo đến vị trí vùng trượt xước ký hiệu số 05 là 3,60m, đo đến mốc cố định là 22,70m.

- Vị trí ký hiệu số 07: Tại vỉa hè bên phải đường theo hướng khám nghiệm phát hiện 01 vùng máu khô bám dính trên cây cỏ, lá cây khô tập trung trên diện 1,6 x 1m; đo từ tâm vết này đến mép đường chuẩn là 4,20m; đo đến trục sau vị trí số 01 là 10m; đo đến mốc cố định là 22,35m.

Ngày 28/3/2022, Cơ quan điều tra tiến hành xác định bổ sung hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông, cụ thể: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng nối liền từ đường BOT Thái Nguyên - Chợ Mới bao quanh khu công nghiệp Thanh Bình hướng đi thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Bên phải

đường theo hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót, xã T là vỉa hè có chiều rộng 3,10m tiếp đến là tường bao Công ty cổ phần ván dán H có cổng chính rộng 6,29m, cao 2,95m. Tại mặt ngoài bó vỉa bê tông thuộc mép đường phải theo hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác định vị trí 01 vùng vết cà trượt bê tông bám dính kim loại có chiều hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót (ký hiệu số 02). Đo từ tâm vị trí ký hiệu số 02 đến tâm cổng chính Công ty cổ phần ván dán H là 8,30m; đo từ tâm cổng chính trên đến tâm đường nội bộ khu công nghiệp Thanh Bình là 10,60m. Tại hai đầu đường và dọc đường nội bộ khu công nghiệp Thanh Bình không phát hiện biển báo giao thông đường bộ.

Khám nghiệm tử thi Bàn Tiến Tịnh:

1. Khám ngoài:

- Tại vị trí sát trên đuôi cung lông mày trái có 01 vết rách da, tổ chức dưới da sâu tới xương kích thước 2,5cm x 0,5cm.

- Vùng mặt bên trái có đám trầy xước, trượt mất da nông trên diện 12cm x 3cm. Vùng mặt bên trái bầm tím sung nề sờ nắn thấy lạo xạo vỡ xương gò má bên trái.

- Tại úp mô cái bàn tay phải có vết trầy xước da nông kích thước 6 cm x 0,5cm.

- Tại vùng mạng sườn bên trái sát trên mào chậu trái có vết rách toạc da, tổ chức dưới da, bờ mép tương đối sắc gọn kích thước 7cm x 2cm, vết rách toạc da thông thương vào trong ổ bụng.

- Tại vùng sườn hông bên trái có vết rách toạc da tổ chức dưới da bờ mép tương đối sắc nhọn kích thước 10cm x 4cm, vị trí cách bên dưới vết vùng mạng sườn trái 4cm.

- Sờ nắn, ép cung xương sườn thấy lạo xạo gãy kín các xương sườn số 7,8,9,10 cung sau bên trái.

- Sờ nắn thấy bụng trướng căng.

- Ngoài ra không phát hiện tổn thương nào khác, cổ cứng, xương tay chân không gãy.

2. Mở tử thi: Mở bộc lộ theo vết thương vùng mạn sườn trái thấy rách phúc mạc vùng bụng bên trái, các quai ruột bầm giập, tụ máu, có nhiều máu lỏng trong ổ bụng. Không mở lồng ngực và ổ bụng kiểm tra tình trạng tổn thương các tạng do gia đình không đồng ý.

Khám nghiệm dấu vết phương tiện xe mô tô BKS: 20D1-185.43:

- Gương chiếu hậu bên phải bị gãy; Gương chiếu hậu bên trái bị mất phần gương; Đầu tay ga bên phải có vết trượt xước kim loại kích thước 1,5 x 1,5cm; Tay phanh bên phải bị gãy; Mặt nạ trước đầu xe bên phải có vùng vết trượt xước nhựa chiều hướng từ trái qua phải kích thước 23 x 2cm; Tấm ốp sườn đèn pha bên phải bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, bề mặt tấm ốp có 01 vùng xước nhựa chiều hướng từ trước ra sau kích thước 32 x 9cm; Tấm ốp sườn đèn pha bên trái bị rơi rụng khỏi vị trí ban đầu; Yếm trước bên phải bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, trên bề mặt yếm

có 01 vùng xước nhựa chiều hướng từ trước về sau kích thước 41 x 18cm; Đèn xi nhan bên phải phía trước gắn trên yếm bị rơi rụng khỏi vị trí ban đầu để lộ dây điện; Chấn bùm máy bị gãy một góc đáy về phía trong kích thước 26 x 8cm; Ốp sườn sau bên phải có vết trượt xước nhựa chiều hướng từ trên xuống dưới kích thước 1 x 6cm, vị trí vết xước bám dính đất màu vàng; Phần đuôi yên xe bị rách, vết rách có kích thước 5 x 4cm; Tay xách phía sau bên phải bị gãy mất một phần; Nắp nhựa trên đèn hậu bị mất một đường dài 7cm bung bật khỏi vị trí ban đầu; Chân phanh bị cong vênh gập vào phía trong; Chân giẫm trước bên phải bám dính nhiều chất bột màu hồng; Ống kim loại màu vàng gắn vào bộ phận chân giẫm phía sau bên phải bị cong vênh chiều hướng từ trước về sau, đầu ống có vết trượt xước kim loại kích thước 25 x 0,5cm và bám dính chất bột màu hồng; Ốp chống nóng ống xả bị gãy mất khỏi vị trí ban đầu; Dưới đáy ống xả có vết lõm kích thước 10 x 9cm; Chụp nhựa ống xả có vết trượt xước từ trước về sau kích thước 4 x 3cm; Lốp xe phía sau bị hết hơi; Vành bánh xe phía sau bị cong vênh một góc hướng vào trong kích thước 13 x 2,5cm; Tấm nhựa ốp trên bánh trước phần đầu bên phải có vết xước nhựa chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 5,5 x 0,5cm; Cục kim loại gắn trực tiếp trước bánh xe bên phải bị rơi rụng; Ốp sườn nhựa phía sau bên trái bị vỡ kích thước 19 x 4cm; Chấn bùm phía sau bị gãy bung bật khỏi vị trí ban đầu; Ốp nhựa bảo vệ xích bị gãy một vết có kích thước 11 x 2cm.

Giám định kỹ thuật xe mô tô BKS: 20D1 - 185.43:

Tại thời điểm kiểm tra, hệ thống an toàn của xe như: Hệ thống phanh chân, hệ thống lái còn đầy đủ, còn hoạt động; còi điện, động cơ còn đầy đủ nhưng không kiểm tra được hoạt động; hệ thống đèn và một số hệ thống khác không đảm bảo an toàn kỹ thuật (xe hết ắc quy, không nổ được máy; lốp xe phía trước, sau hết hơi; vành xe phía trước, sau cong vênh; đầu xe, chấn bùm phía trước vỡ; phanh tay, gương chiếu hậu bên phải không còn, gương chiếu hậu bên trái vỡ).

Thiệt hại:

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 34/TT ngày 11/11/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Bắc Kạn đối với Bàn Tiến T kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương vết thương phần mềm vùng mặt bên trái, mạng sườn trái, sườn hông bên trái; chấn thương vỡ xương gò má trái, gãy xương sườn 7, 8, 9, 10 bên trái; rách phúc mạc trái, giập vỡ các tạng trong ổ bụng, tràn máu trong ổ bụng. Nồng độ cồn trong máu là 260,8mg/100ml.

2. Nguyên nhân tử vong: Bàn Tiến T tử vong do sock (sốc) mất máu cấp không hồi phục. Nguyên nhân do chấn thương va đập rất mạnh với vật cứng gây giập vỡ các tạng trong ổ bụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập 01 đoạn video thể hiện diễn biến nội dung tai nạn giao thông do ông Vũ Văn L, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Là bảo vệ Công ty cổ phần ván dán H) cung cấp, được thu vào 01 đĩa DVD. Sau khi xem video Triệu Nguyên D khẳng định ngày 27/10/2021, D là người điều khiển xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 chở Bàn Tiến T trên đường nội bộ khu công nghiệp Thanh Bình hướng Khuổi Tai - Khuổi Lót, xã

T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đâm vào hành lang đường gần cổng Công ty ván dán H gây tai nạn.

Ngày 13/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định tốc độ của xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 do Triệu Nguyên D điều khiển trước khi xảy ra tai nạn giao thông vào ngày 27/10/2021 qua video trích xuất từ camera an ninh của Công ty Cổ phần ván dán H.

Tại Bản kết luận giám định số: 328/KL - C09 - P6 ngày 10/02/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không xác định được tốc độ, đặc điểm khuôn mặt, trang phục của người điều khiển và người ngồi sau phương tiện tham gia giao thông xuất hiện trong file video mẫu cần giám định, do video có chất lượng kém, khoảng cách từ thiết bị thu tới đối tượng cần giám định xa.

Quá trình điều tra, ban đầu có lúc Triệu Nguyên D khai Bàn Tiến T là người điều khiển xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 gây tai nạn. Tuy nhiên sau đó, D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, D thừa nhận tối và đêm ngày 27/10/2021 bản thân có sử dụng rượu bia sau đó điều khiển xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 chở Bàn Tiến T, do đi nhanh không làm chủ được tốc độ nên khi đi qua cổng công ty Cổ phần ván dán H đã đâm vào gờ bê tông hành lang bên phải đường theo hướng di chuyển của mình gây tai nạn, khi đó D và T đều không đội mũ bảo hiểm, T đội mũ lưỡi trai màu trắng.

Đinh Hải H khai: Khoảng 23 giờ ngày 27/10/2021, H đang phụ giúp người nhà bán hàng ăn đêm tại quán K thuộc thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì có 02 nam giới lạ mặt đi xe mô tô đến ăn đêm, họ đều mặc áo màu đen, trong đó có 01 người đội mũ lưỡi trai màu trắng. Sau khi họ ăn xong thì H nhìn thấy người nam giới đội mũ lưỡi trai ngồi phía sau xe, người nam giới không đội mũ lưỡi trai điều khiển xe mô tô đi theo hướng Hà Nội. Một lúc sau H biết thông tin có vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường thuộc khu công nghiệp Thanh Bình nên đến xem thì nhận ra hai người nam giới bị tai nạn là 02 người vừa ăn đêm tại quán.

Quá trình điều tra, xác minh Ma Thị T1 (mẹ đẻ của Bàn Tiến T) khai: T chưa có giấy phép lái xe, gia đình có xe mô tô côn tay nhưng T không biết điều khiển. Ngày 27/10/2021, T nói đi sinh nhật sau đó bị tai nạn dẫn đến tử vong, 01 mũ lưỡi trai màu trắng cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường vụ án là của T. Sau khi xảy ra tai nạn, Triệu Nguyên D đến nhà T1 thăm hỏi và nhận là người đã điều khiển xe mô tô chở T gây ra tai nạn.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe mô tô BKS 20D1 - 185.43: Giấy đăng ký mang tên Triệu Nguyên M, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, thuộc sở hữu của Triệu Nguyên D.

- Tại phiếu đo nồng độ cồn hồi 03h55' ngày 28/10/2021 của Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn cho kết quả: Triệu Nguyên D có nồng độ cồn là 0.446mg/L.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT - VKSCM, ngày 13 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Triệu Nguyên D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 260/BLHS.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Nguyên D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS: xử phạt bị cáo D 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Giao bị cáo D cho UBND xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Trả lại cho bị cáo D: 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240188024719 mang tên Triệu Nguyên D.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ lưỡi trai màu trắng có thêu bằng chỉ dòng chữ HOLLISTER, 01 túi đeo cá nhân chất liệu vải màu đen nhãn hiệu SPORT, 01 gáo gương chiếu hậu bằng kim loại màu đen và chân gương bằng kim loại màu vàng.

* Bị cáo D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 27/10/2021, tại khu vực cổng Công ty cổ phần ván dán H thuộc đường nội bộ Khu công nghiệp Thanh Bình có địa chỉ tại thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Nguyên D không đội mũ bảo hiểm điều khiển xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 chở theo Bàn Tiến T (sinh năm 2001, trú tại thôn K, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn) do không làm chủ được tốc độ khi đi qua khu vực nhà máy, không đi đúng phần đường nên đã đâm vào gờ bê tông hành lang bên phải đường theo hướng di chuyển của mình gây tai nạn. Hậu quả, Bàn Tiến T tử vong. Thời điểm Triệu Nguyên D điều khiển xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 gây tai nạn, thì bản thân D trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, kết quả đo nồng độ cồn tại thời điểm xảy ra tai nạn xác định D có nồng độ cồn là 0,446 miligam/01lít khí thở.

Hành vi của bị cáo Triệu Nguyên D đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 điều 12, khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

- Khoản 8, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.”

- Khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”

- Khoản 1, Điều 12 Luật giao thông quy định:

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

- Khoản 2, Điều 30 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy

...

2. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách”

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Triệu Nguyên D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 2, Điều 260/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo D có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại Bàn Tiến T số tiền: 60.000.000đ triệu đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại”; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo - theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, tuổi đời còn trẻ. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng điều 65/BLHS cho bị cáo D được hưởng án treo là đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa mà vẫn đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

[7] Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo D đã tự nguyện thoả thuận với gia đình người bị hại Bàn Tiến T, theo đó bị cáo D đã bồi thường cho bà Ma Thị T1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Tiến T tổng số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Sau khi nhận tiền bồi thường, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Tiến T đều không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với chiếc xe mô tô BKS 20D1 - 185.43, giấy đăng ký mang tên Triệu Nguyên M, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên (Triệu Nguyên M là anh trai ruột của Triệu Nguyên D): xác định được thuộc sở hữu của Triệu Nguyên D, việc Triệu Nguyên M đứng tên đăng ký là do Triệu Nguyên D nhờ. Quá trình điều tra, ngày 06/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 015008 của xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 mang tên Triệu Nguyên M cho chủ sở hữu hợp pháp Triệu Nguyên D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Vật chứng:

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240188024719 mang tên Triệu Nguyên D: Trả lại cho bị cáo D.

- 01 mũ lưỡi trai màu trắng có thêu bằng chỉ dòng chữ HOLLISTER: là của người bị hại Bàn Tiến T. Tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Tiến T xác định chiếc mũ này không còn giá trị nên không lấy lại, do đó cần thiết tịch thu tiêu huỷ.

- 01 túi đeo cá nhân chất liệu vải màu đen nhãn hiệu SPORT, 01 gáo gương chiếu hậu bằng kim loại màu đen và chân gương bằng kim loại màu vàng: là của bị cáo D. Tại phiên toà, bị cáo D xác định các đồ vật này không còn giá trị nên không lấy lại, do đó cần thiết tịch thu tiêu huỷ.

[10] Về trách nhiệm bồi thường giữa Công ty bảo hiểm với chủ phương tiện: xe mô tô BKS 20D1 - 185.43 có tham gia mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ xe mô tô, xe máy tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra cho đến nay Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện chưa nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của chủ xe, chủ xe Triệu Nguyên D từ chối việc bảo hiểm tham gia giải quyết trong vụ án này, nên HĐXX không xem xét.

[11] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

[12] Về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Bị cáo D phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Triệu Nguyên D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS.

Xử phạt: Triệu Nguyên D: 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Triệu Nguyên D cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Triệu Nguyên D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và điều 106/BLTTHS.

- Trả lại cho Triệu Nguyên D: 01 (Một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 240188024719 mang tên Triệu Nguyên D.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) mũ lưỡi trai màu trắng có thêu bằng chỉ dòng chữ HOLLISTER, 01 (Một) túi đeo cá nhân chất liệu vải màu đen nhãn hiệu SPORT, 01 (Một) gáo gương chiếu hậu bằng kim loại màu đen và chân gương bằng kim loại màu vàng.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136/BLTTHS và Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo Triệu Nguyên D, người đại diện hợp pháp của người bị hại Bàn Tiến T - có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- NĐDHPCBH: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu hồ sơ: 1
- Lưu VP: 1.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang

